

NGHỊ ĐỊNH THƯ
VỀ
YÊU CẦU KIỂM DỊCH THỰC VẬT ĐỐI VỚI BƯỞI TƯƠI VÀ CHANH
TƯƠI XUẤT KHẨU TỪ VIỆT NAM SANG TRUNG QUỐC
GIỮA
BỘ NÔNG NGHIỆP VÀ MÔI TRƯỜNG
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
VÀ
TỔNG CỤC HẢI QUAN
NƯỚC CỘNG HÒA NHÂN DÂN TRUNG HOA

Để xuất khẩu an toàn quả bưởi tươi và quả chanh tươi từ Việt Nam sang Trung Quốc và trên cơ sở phân tích nguy cơ dịch hại, Bộ Nông nghiệp và Môi trường Nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam (sau đây viết tắt là "MAE") và Tổng cục Hải quan, Nước Cộng hòa Nhân dân Trung Hoa (sau đây viết tắt là "GACC"), sau khi thảo luận với tinh thần hữu nghị, đã thống nhất như sau:

Điều 1. Điều khoản chung

Quả bưởi (*Citrus maxima*) và chanh (*Citrus latifolia*, *Citrus aurantiifolia*) xuất khẩu từ Việt Nam sang Trung Quốc sẽ phải tuân thủ các luật, quy định và tiêu chuẩn liên quan đến vệ sinh an toàn thực phẩm của Trung Quốc cũng như các yêu cầu nêu trong Nghị định thư này và không nhiễm các đối tượng kiểm dịch thực vật mà phía Trung Quốc quan tâm (xem Phụ lục I) và đất.

Nghị định thư này chỉ đề cập đến các yêu cầu kiểm dịch thực vật. Các luật, quy định và tiêu chuẩn khác liên quan đến sức khỏe con người, ví dụ như luật và quy định về an toàn thực phẩm quốc gia của Trung Quốc, cũng có thể được áp dụng cho bưởi và chanh của Việt Nam.

Điều 2. Đăng ký

Tất cả các vùng trồng, cũng như cơ sở đóng gói bưởi và chanh xuất khẩu sang Trung Quốc, sẽ được đăng ký với MAE và được cả MAE và GACC phê duyệt. Thông tin đăng ký phải bao gồm tên, địa chỉ và mã số, để khi phát hiện có sản phẩm không tuân thủ các yêu cầu của Nghị định thư này thì có thể được truy xuất nguồn gốc một cách chính xác. Danh sách vùng trồng và cơ sở đóng gói đăng ký sẽ được MAE gửi cho GACC để phê duyệt và cập nhật thường xuyên. Danh sách này sẽ được công bố trên trang website của GACC.



Điều 3. Quản lý vùng trồng

Dưới sự giám sát của MAE, tất cả vùng trồng đăng ký xuất khẩu sang Trung Quốc phải xây dựng hệ thống quản lý chất lượng và truy xuất nguồn gốc, áp dụng theo Thực hành nông nghiệp tốt (GAP), và đảm bảo các điều kiện vệ sinh, ví dụ: duy trì tốt môi trường sản xuất trái cây tránh xa các nguồn ô nhiễm, loại bỏ ngay quả rụng và thối hỏng. Phải áp dụng chương trình Quản lý dịch hại tổng hợp (IPM), bao gồm giám sát dịch hại, phòng chống bằng các biện pháp vật lý, hóa học hoặc sinh học, và các biện pháp canh tác khác.

Theo Tiêu chuẩn Quốc tế về các biện pháp kiểm dịch thực vật 6 (ISPM 6), MAE phải thực hiện chương trình quản lý để giám sát vùng trồng đối với các loài đối tượng kiểm dịch thực vật mà Trung Quốc quan tâm (Phụ lục 1) trong suốt cả năm. Các hoạt động giám sát và kiểm soát các sinh vật gây hại phải được thực hiện theo hướng dẫn của cán bộ kỹ thuật am hiểu về lĩnh vực kiểm dịch thực vật và cán bộ kỹ thuật phải được MAE hoặc đơn vị đào tạo do MAE ủy quyền tập huấn.

Tất cả các vùng trồng phải lưu giữ hồ sơ giám sát và kiểm soát sinh vật gây hại, và hồ sơ này sẽ được cung cấp cho GACC khi có yêu cầu. Hồ sơ phòng chống sinh vật gây hại bằng biện pháp hóa học phải ghi rõ các thông tin cụ thể, bao gồm tên, hoạt chất, ngày sử dụng và liều lượng sử dụng trong quá trình sản xuất.

Điều 4. Các biện pháp phòng trừ

1. *Bactrocera correcta*

Tất cả các vùng trồng nên thực hiện Quản lý dịch hại tổng hợp (IPM) cho *B. Correcta*. Tất cả các vùng trồng đã đăng ký phải sử dụng bẫy để theo dõi *B.correcta* từ khi ra hoa đến khi thu hoạch. Mỗi vùng trồng phải được đặt ít nhất 01 bẫy trên mỗi ha (ít nhất 03 bẫy cho một vùng trồng có diện tích nhỏ hơn 03 ha) và được kiểm tra ít nhất hai tuần một lần. Các biện pháp phòng trừ hiệu quả sẽ được thực hiện nếu phát hiện *B.correcta*.

Bưởi xuất khẩu sang Trung Quốc sẽ được bao quả trong chu kỳ sinh trưởng (xem Phụ lục 2).

Chanh xuất khẩu sang Trung Quốc phải có màu xanh và chưa chín. Bất kỳ quả chanh quá chín hoặc có màu vàng sẽ không được xuất khẩu sang Trung Quốc.

2. Rệp sáp

Đối với *Planococcus lilacinus*, *P. minor* và *Dysmicoccus neobrevipes*, tất cả vùng trồng đã đăng ký phải được theo dõi thường xuyên ít nhất 14 ngày một lần từ khi ra hoa đến khi thu hoạch, nhằm kiểm tra xem có rệp sáp trên lá, cành, thân và quả hay không. Phải áp dụng các biện pháp quản lý dịch hại tổng hợp (IPM), bao gồm biện pháp hóa học hoặc sinh học, để kiểm soát sinh vật gây hại nếu phát hiện các loại đối tượng dịch hại này hoặc các triệu chứng tương ứng của chúng.

3. *Citripestis sagittiferella*, *Prays citri*, *Prays endocarpa*

Tất cả vùng trồng đã đăng ký phải được theo dõi thường xuyên ít nhất 14 ngày một lần từ khi ra hoa đến khi thu hoạch. Phòng chống bằng biện pháp hóa học hoặc sinh học nếu phát hiện thấy các loại đối tượng dịch hại này hoặc các triệu chứng tương ứng của chúng.

4. *Cylindrocarpon lichenicola*

Tất cả vùng trồng đã đăng ký phải được theo dõi thường xuyên ít nhất 14 ngày một lần từ khi ra hoa đến khi thu hoạch. Nếu phát hiện các triệu chứng của nó thì phải gửi đến phòng thí nghiệm để làm giám định. Nếu phát hiện *Cylindrocarpon lichenicola*, thì việc xuất khẩu bưởi và chanh từ vườn trồng liên quan sẽ bị đình chỉ trong phần còn lại của mùa vụ.

Điều 5. Đóng gói và chế biến

Quy trình chế biến, đóng gói, bảo quản và vận chuyển bưởi và chanh xuất khẩu sang Trung Quốc phải được giám sát bởi cán bộ được ủy quyền của MAE hoặc cán bộ MAE.

Các cơ sở đóng gói phải có nền cứng, bảo đảm sạch sẽ, hợp vệ sinh và có khu chứa nguyên liệu và kho thành phẩm.

Các khu chế biến, xử lý, bảo quản và các khu chức năng đối với bưởi và chanh xuất khẩu sang Trung Quốc phải được bố trí tương đối độc lập, hợp lý và tách biệt với khu vực sinh hoạt.

Trong quá trình đóng gói, bưởi và chanh phải được lựa chọn, phân loại và làm sạch nhằm loại bỏ quả bị bệnh, bị nhiễm sinh vật gây hại, thối hỏng hoặc biến dạng; đồng thời loại bỏ cành, lá, các tàn dư thực vật và đất. Có thể áp dụng biện

pháp khử trùng bằng thuốc diệt nấm sau thu hoạch và làm sạch bề mặt của quả để loại bỏ côn trùng, trứng và bào tử nấm gây bệnh một cách hiệu quả.

Vật liệu đóng gói phải sạch, vệ sinh, chưa sử dụng và tuân thủ các yêu cầu về vệ sinh và kiểm dịch thực vật của Trung Quốc. Vật liệu đóng gói bằng gỗ phải tuân thủ Tiêu chuẩn quốc tế về các biện pháp kiểm dịch thực vật 15 (ISPM 15).

Trường hợp bưởi và chanh đã được đóng gói cần được lưu kho, phải được đưa vào kho ngay lập tức và bảo quản riêng biệt để ngăn ngừa lây nhiễm sinh vật gây hại.

Trên mỗi hộp phải được dán nhãn bằng tiếng Trung hoặc tiếng Anh, gồm tên trái cây, nước xuất khẩu, nơi sản xuất (tỉnh, thành phố), tên hoặc số đăng ký của vùng trồng, cơ sở đóng gói... Nội dung sau đây phải ghi rõ bằng tiếng Trung hoặc tiếng Anh trên mỗi thùng hàng và pallet: "Exported to the People's Republic of China" (输往中华人民共和国).

Các công-ten-nơ dùng để xếp bưởi và chanh xuất khẩu sang Trung Quốc phải được kiểm tra về tình trạng vệ sinh tại thời điểm đóng hàng; công-ten-nơ phải được niêm phong và niêm phong phải còn nguyên vẹn khi đến cửa khẩu nhập cảnh của Trung Quốc.

Các cơ sở đóng gói đã đăng ký phải xây dựng hệ thống truy xuất nguồn gốc để đảm bảo quả bưởi và chanh xuất khẩu sang Trung Quốc có thể truy xuất nguồn gốc đến các vùng trồng đã đăng ký, bao gồm hồ sơ về ngày chế biến, đóng gói, tên vùng trồng hoặc số đăng ký vùng trồng, ngày xuất khẩu, khối lượng xuất khẩu, quốc gia đến, số công-ten-nơ và các thông tin khác.

Điều 6. Kiểm tra và kiểm dịch trước khi xuất khẩu

Trong năm đầu tiên kể từ ngày Nghị định thư có hiệu lực, cán bộ của MAE phải tiến hành kiểm tra kiểm dịch thực vật, tỷ lệ lấy mẫu là 2% đối với mỗi lô hàng. Nếu không phát hiện thấy vi phạm về kiểm dịch thực vật trong năm đầu tiên thì tỷ lệ lấy mẫu có thể giảm xuống 1%. Tất cả các quả nghi ngờ hoặc bị hư hại sẽ được cắt kiểm tra; hoặc tối thiểu 30 quả cho mỗi lô hàng, tùy theo số lượng nào lớn hơn, nhằm phát hiện sự hiện diện của sinh vật gây hại bên trong.

Trường hợp, phát hiện thấy bất kỳ sinh vật sống nào của các loài đối tượng kiểm dịch thực vật mà Trung Quốc quan tâm (Phụ lục I), lá hoặc đất thì lô hàng sẽ không được xuất khẩu sang Trung Quốc. Trong một số trường hợp, vùng trồng

hoặc/và cơ sở đóng gói có liên quan sẽ không thể xuất khẩu bưởi và chanh sang Trung Quốc trong thời gian còn lại của mùa vụ. MAE sẽ tiến hành điều tra nguyên nhân và áp dụng các biện pháp khắc phục hiệu quả. Đồng thời, hồ sơ về trường hợp phát hiện đối tượng kiểm dịch thực vật sẽ được lưu giữ và phải được cung cấp theo yêu cầu của GACC.

Sau khi hoàn tất công tác kiểm dịch, MAE sẽ cấp Giấy chứng nhận kiểm dịch thực vật cho lô hàng đã được kiểm tra theo Tiêu chuẩn Quốc tế về biện pháp kiểm dịch thực vật 12 (ISPM 12), trong đó, ghi tên đăng ký hoặc số đăng ký vùng trồng và cơ sở đóng gói. Nội dung sau đây sẽ được ghi vào phần khai bổ sung dòng chữ: "This consignment complies with the requirements specified in the Protocol of Phytosanitary Requirements for Export of Fresh Pomelos and Limes from Viet Nam to China, and is free from any quarantine pests of concern to China."

MAE sẽ cung cấp mẫu Giấy chứng nhận kiểm dịch thực vật cho GACC trước khi hoạt động thương mại bắt đầu.

Điều 7. Kiểm tra và kiểm dịch nhập cảnh

Bưởi và chanh của Việt Nam được nhập khẩu qua tất cả các cửa khẩu của Trung Quốc được GACC cho phép nhập khẩu trái cây.

Khi bưởi và chanh tới các cửa khẩu nhập khẩu của Trung Quốc, cơ quan Hải quan Trung Quốc sẽ kiểm tra các tài liệu và kiểm tra lô hàng, đồng thời sẽ tiến hành kiểm tra và kiểm dịch bưởi và chanh theo quy định của pháp luật, quy định và tiêu chuẩn quốc gia của Trung Quốc cũng như các yêu cầu được nêu trong Nghị định thư này.

Những lô hàng bưởi và chanh từ vùng trồng hoặc cơ sở đóng gói chưa được phê duyệt sẽ không được phép nhập khẩu vào Trung Quốc.

Trong trường hợp phát hiện đối tượng kiểm dịch thực vật còn sống tại Phụ lục I hoặc đối tượng kiểm dịch thực vật mới được ghi nhận tại Việt Nam, hoặc phát hiện lẫn dất hoặc tàn dư thực vật thì lô hàng sẽ bị từ chối nhập khẩu, tiêu hủy hoặc xử lý.

Trong trường hợp phát hiện lô hàng không phù hợp với tiêu chuẩn an toàn thực phẩm quốc gia của Trung Quốc, lô hàng sẽ bị từ chối nhập khẩu hoặc tiêu hủy.

GACC sẽ thông báo cho MAE các trường hợp không tuân thủ và trong một số trường hợp sẽ tạm dừng nhập khẩu bưởi và chanh từ các vùng trồng và/hoặc cơ sở đóng gói có liên quan trong thời gian còn lại của mùa vụ. MAE sẽ tiến hành điều tra nguyên nhân và thực hiện biện pháp khắc phục để ngăn chặn sự tái diễn của các trường hợp này. Căn cứ vào kết quả đánh giá các biện pháp khắc phục được MAE áp dụng, GACC sẽ quyết định không gỡ bỏ hoặc gỡ bỏ biện pháp tạm dừng nhập khẩu.

Điều 8. Kiểm tra tuân thủ

Trước khi bắt đầu thương mại, GACC có thể tiến hành kiểm tra việc tuân thủ bằng cách kiểm tra thực địa hoặc trực tuyến đối với các vùng trồng bưởi và chanh của Việt Nam với sự hỗ trợ của MAE, để xác nhận hệ thống quản lý quả bưởi và quả chanh xuất khẩu sang Trung Quốc có phù hợp với các yêu cầu của Nghị định thư này không.

Mọi chi phí liên quan đến việc kiểm tra thực địa nêu trên, bao gồm chi phí đi lại và ăn ở, sẽ do phía Việt Nam chi trả.

Điều 9. Đánh giá bổ sung

Trên cơ sở tình trạng sinh vật gây hại của bưởi và chanh ở Việt Nam và thông tin phát hiện, GACC sẽ tiến hành đánh giá bổ sung và tham khảo ý kiến của MAE để điều chỉnh danh sách đối tượng kiểm dịch thực vật và các biện pháp kiểm dịch liên quan. Trong trường hợp cần thiết, GACC có thể cử cán bộ sang Việt Nam để đánh giá bổ sung, bao gồm cả kiểm tra thực địa.

Mọi chi phí liên quan đến việc kiểm tra nêu trên, bao gồm chi phí đi lại và ăn ở sẽ do phía Việt Nam chi trả. Nghị định thư có thể được sửa đổi dựa trên kết quả kiểm tra và sự nhất trí của hai bên.

Điều 10. Hiệu lực

Nghị định thư này có hiệu lực trong 05 năm kể từ ngày ký. Nếu một trong hai bên muốn sửa đổi hoặc chấm dứt thực hiện Nghị định thư này thì phải thông báo bằng văn bản cho bên kia ít nhất 06 tháng trước ngày hết hạn. Nghị định thư này sẽ được tự động gia hạn và liên tục thêm 05 năm nữa.

Sau khi hai bên đạt được thỏa thuận bằng văn bản, các điều khoản của Nghị định thư có thể được sửa đổi theo sự nhất trí của cả hai bên. Nếu một trong hai bên muốn chấm dứt thực hiện Nghị định thư, thì phải thông báo bằng văn bản cho bên kia trước ít nhất sáu (06) tháng.

Nghị định thư này được ký tại Bắc Kinh, vào ngày 15/04/2026, lập thành hai (02) bản chính bằng ba (03) ngôn ngữ tiếng Việt, tiếng Trung và tiếng Anh. Mỗi bên sẽ giữ lại một bản chính. Các bản tiếng này có giá trị như nhau. Trong trường hợp có sự khác biệt, bản tiếng Anh sẽ có giá trị quyết định.

Đại diện của

Bộ Nông nghiệp và Môi trường

Nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam

Đại diện của

Tổng cục Hải quan

Nước Cộng hòa Nhân dân Trung Hoa



Ông Trịnh Việt Hùng
Bộ trưởng



Ông Tôn Mai Quân
Bộ trưởng

Phụ lục 1
**DANH SÁCH CÁC LOÀI SINH VẬT GÂY HẠI THUỘC DIỆN
KIỂM DỊCH CỦA TRUNG QUỐC**

1. *Bactrocera correcta*
2. *Citripestis sagittiferella*
3. *Dysmicoccus neobrevipes*
4. *Planococcus lilacinus*
5. *Planococcus minor*
6. *Prays citri*
7. *Prays endocarpa*
8. *Cylindrocarpon lichenicola*

Phụ lục 2
QUY TRÌNH BAO TRÁI ĐỐI VỚI QUẢ BƯỞI (*CITRUS MAXIMA*)
XUẤT KHẨU SANG TRUNG QUỐC

1. PHẠM VI

Quy định này áp dụng đối với việc quản lý hoạt động bao trái đối với quả bưởi (*Citrus maxima*) xuất khẩu sang Trung Quốc.

2. QUY TRÌNH BAO TRÁI

2.1. Túi bao

Túi giấy chuyên dụng sẽ được sử dụng trong Nghị định thư này. Vật liệu của túi phải có tính thoáng khí, chống gió và chống nước, đồng thời có khả năng ngăn ngừa sinh vật gây bệnh và sinh vật gây hại.

2.2. Thời điểm bao trái

Việc bao trái được thực hiện ở giai đoạn cuối của thời kỳ phát triển kích thước quả bưởi. Thời điểm bắt đầu bao trái phụ thuộc vào thời tiết, độ cao và các yếu tố khí hậu khác, nhưng việc bao trái phải bảo đảm thực hiện trước khi thu hoạch ít nhất 60 ngày.

2.3. Mô tả và yêu cầu kỹ thuật

Mở miệng túi và đặt đáy túi vào lòng bàn tay để làm phẳng túi qua các lỗ thoáng khí. Đặt quả ở vị trí treo giữa túi, sau đó buộc chặt miệng túi. Cụ thể gồm 03 yêu cầu:

(1) Mỗi túi chỉ bao một (01) quả; trong một số trường hợp có thể bao nhiều quả trong cùng một (01) túi;

(2) Miệng túi phải được buộc kín hoàn toàn;

(3) Đảm bảo tất cả các lỗ thoáng khí của túi đều được mở.

2.4. Quản lý trước khi bao trái

Dựa trên tình trạng sinh trưởng, phát triển của cây, chỉ giữ lại một số lượng quả phù hợp thông qua việc loại bỏ những quả nhỏ, quả dị dạng và quả bị sâu bệnh, cũng như những quả mọc quá dày. Các quả được bao phải có kích thước đồng đều và phân bố đều trên cây.

Trước khi bao trái, cần thực hiện các biện pháp kiểm dịch thực vật phù hợp dựa trên tình hình phát sinh của sinh vật gây hại tại vùng trồng và vòng đời của chúng. Trong trường hợp cần thiết, phun thuốc bảo vệ thực vật để phòng trừ sinh vật gây hại theo đúng hướng dẫn.

2.5. Quản lý sau khi bao trái

(1) Kiểm tra tính toàn vẹn của túi bao

Trước khi thu hoạch, kiểm tra tình trạng của túi bao có tốt không. Những quả có túi bao bị rách hoặc bị hư hỏng không được phép đưa vào cơ sở đóng gói để phục vụ xuất khẩu sang Trung Quốc.

(2) Biện pháp kiểm dịch thực vật

Dựa trên tình trạng phát triển của cây, thực hiện các biện pháp cần thiết như cắt tỉa hợp lý nhằm cải thiện điều kiện thông thoáng, từ đó giảm thiểu sinh vật gây hại. Trong trường hợp cần thiết, có thể áp dụng các biện pháp xử lý hóa học, vật lý và/hoặc sinh học để phòng chống sinh vật gây hại.

(3) Thu hoạch

Để ngăn chặn sự tái nhiễm của sinh vật gây hại, đặc biệt là ruồi đục quả, quả được thu hoạch cùng với túi bao, sau đó vận chuyển đến cơ sở đóng gói để loại bỏ túi bao và các quả không đạt yêu cầu.